

Số ~~545~~SGDĐT-KTKĐ
V/v Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10
THPT năm học 2019-2020

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện;
- Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông.

Căn cứ Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, Thông tư 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc Bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, Thông tư 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Văn bản hợp nhất 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

Căn cứ Công văn 7069/VP-VX ngày 01/11/2018 của UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt Phương thức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2019-2020; Căn cứ Công văn 1762/VP-VX ngày 03/4/2019 của UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2019-2020; Căn cứ Công văn 47/KH-CTP ngày 28/3/2019 của trường THPT chuyên Trần Phú về Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên Trần Phú năm học 2019-2020, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 như sau:

A. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐỘ TUỔI DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên.

2. Độ tuổi dự tuyển

a) Quy định chung: Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2004).

b) Một số trường hợp đặc biệt:

- Học sinh đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào năm tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với quy định.

- Các trường hợp khác, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét để giải quyết.

II. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

a) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ; (có chứng thực)

b) Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2019) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời (đối với học sinh tốt nghiệp năm 2019);

c) Học bạ hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (đối với học sinh khuyết tật) cấp trung học cơ sở; (bản chính)

d) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp;

e) Chứng chỉ nghề phổ thông;

g) Giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở trước năm 2019) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc không vi phạm pháp luật;

h) Phiếu đăng ký tuyển sinh (theo mẫu của Sở GD&ĐT).

2. Địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển

Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi tại trường đăng ký nguyện vọng 1 (riêng thí sinh có đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Trần Phú thì nộp hồ sơ tại trường THPT chuyên Trần Phú).

III. NGUYỆN VỌNG DỰ TUYỂN

1. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

- Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng vào các trường THPT công lập.

- Mỗi thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Trần Phú được đăng ký dự thi không quá 02 môn chuyên (không trùng lịch thi) và được đăng ký không quá 05 nguyện vọng để xét tuyển vào các lớp chuyên và không chuyên phù hợp với môn đăng ký dự thi (sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên xét tuyển);

- Điều kiện ràng buộc đăng ký xét tuyển các lớp trường THPT chuyên Trần Phú:

TT	Đăng ký nguyện vọng	Môn thi chuyên bắt buộc
1	Lớp chuyên Toán, Tin	Toán
2	Lớp chuyên Vật lý	Vật lý
3	Lớp chuyên Hóa học	Hóa học
4	Lớp chuyên Sinh học	Sinh học
5	Lớp không chuyên tự nhiên	<u>Một trong số các môn:</u> Toán; Vật lý; Hóa học; Sinh học
6	Lớp chuyên Ngữ văn	Ngữ văn
7	Lớp chuyên tiếng Anh; tiếng Nga; tiếng Pháp; tiếng Trung	Tiếng Anh
8	Lớp chuyên tiếng Nhật	Tiếng Nhật
9	Lớp chuyên Lịch sử	Lịch sử
10	Lớp chuyên Địa lý	Địa lý
11	Lớp không chuyên xã hội	<u>Một trong số các môn:</u> Ngữ văn; Lịch sử; Địa lý

2. Thay đổi nguyện vọng dự tuyển

- Thí sinh được rút hồ sơ đăng ký dự tuyển hoặc thay đổi nguyện vọng xét tuyển trước 01 ngày tính đến thời điểm kết thúc nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Riêng thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Trần Phú được thay đổi thứ tự nguyện vọng xét tuyển đã đăng ký vào các lớp của trường THPT chuyên Trần Phú trong thời gian 01 ngày sau khi công bố điểm thi. (Sở GD&ĐT sẽ thông báo thời gian thay đổi thứ tự nguyện vọng xét tuyển ngay sau khi công bố điểm thi).

B. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN VÀ LỚP 10 CHUYÊN

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN (HỆ CÔNG LẬP)

1. Điều kiện dự tuyển

- Học sinh đúng đối tượng, độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ;
- Học sinh không học tại các trường THCS trong thành phố Hải Phòng phải có giấy xác nhận đồng ý của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng trước khi nộp hồ sơ.

2. Phương thức tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

Gồm 3 bài thi:

- Bài thi 1: môn Ngữ văn;
- Bài thi 2: môn Toán;
- Bài thi 3: Tổ hợp 2 môn: Ngoại ngữ (tiếng Anh), Lịch sử.

b) Điểm xét trúng tuyển

- Điểm xét trúng tuyển (ĐXT) được tính theo công thức:

$$\text{ĐXT} = (\text{điểm bài thi 1} + \text{điểm bài thi 2}) \times 2 + \text{điểm bài thi tổ hợp} + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó:

+ Điểm bài thi 1 và điểm bài thi 2 chấm theo thang điểm 10; điểm bài thi tổ hợp chấm theo thang điểm 20.

c) Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh tham gia thi tuyển đủ 3 bài thi (Ngữ Văn, Toán, Tổ hợp), không vi phạm quy chế thi, điểm bài thi Ngữ Văn, Toán đều đạt điểm lớn hơn 1,0 và điểm bài thi Tổ hợp đạt điểm lớn hơn 2,0.

- Xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm lớp 9 cao hơn; có tổng của hai điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

3. Chế độ tuyển thẳng

a) Đối tượng tuyển thẳng

* Diện 1: Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú; Học sinh là người dân tộc rất ít người; Học sinh khuyết tật;

* Diện 2: Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (các cuộc thi này do Bộ GD&ĐT chủ trì hoặc phối hợp với các Bộ, Ban, Ngành trung ương tổ chức), cụ thể:

- Học sinh đạt giải tư trở lên trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

- Học sinh đạt giải ba trở lên trong các cuộc thi cấp quốc gia và quốc tế, gồm các cuộc thi sau:

+ Hội khỏe phù đồng toàn quốc (gồm các môn thể thao được dạy trong trường học, được tổ chức 4 năm/lần);

+ Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”;

+ Cuộc thi “Giao thông học đường” do Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia chủ trì;

+ Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” do Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an), Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia chủ trì;

+ Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU” do Bộ thông tin và Truyền thông chủ trì.

- Học sinh đạt giải ba trở lên trong các cuộc thi cấp quốc gia và quốc tế từ năm học 2016-2017 trở về trước, gồm các cuộc thi sau:

+ Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn;

+ Giải toán trên máy tính cầm tay;

+ Em yêu lịch sử Việt Nam;

+ Giải Toán qua mạng (tiếng Việt);

+ Giải Toán bằng tiếng Anh qua mạng;

+ Vật lý qua mạng;

+ Olympic tiếng Anh qua mạng;

+ Olympic tiếng Anh trực tuyến.

b) Đăng ký tuyển thẳng vào trường THPT công lập (trừ trường THPT chuyên Trần Phú)

- Học sinh thuộc đối tượng ở Diện 1 chỉ được đăng ký xét tuyển thẳng vào các trường THPT công lập phù hợp với điều kiện sinh hoạt của học sinh.

- Học sinh thuộc đối tượng ở Diện 2 được đăng ký xét tuyển thẳng không quá 06 nguyện vọng xét tuyển thẳng vào các trường THPT công lập, các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 01 đến nguyện vọng 06.

c) Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng

Hồ sơ gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ. (có chứng thực)

- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2019) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời (đối với học sinh tốt nghiệp năm 2019) (bản sao).

- Học bạ hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (đối với học sinh khuyết tật) cấp trung học cơ sở. (bản sao)

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao).

- Đơn xin xác nhận hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú dài hạn có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. (Đối với thí sinh thuộc Diện 1)

- Đơn xin tuyển thẳng (theo mẫu của Sở GD&ĐT).

* Thí sinh mang theo bản chính để trường đối chiếu; các trường trả bản chính cho

thí sinh để đăng ký dự thi (nếu có nhu cầu).

d) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 21/5/2019 đến hết ngày 23/5/2019

- Địa điểm: Thí sinh nộp và nhận hồ sơ tại trường THPT nơi thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng nguyện vọng 1.

Các trường THPT nhập hồ sơ thí sinh đăng ký tuyển thẳng vào phần mềm tuyển sinh do Sở GD&ĐT cung cấp; Nộp hồ sơ và danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng về Sở GD&ĐT (phòng KT&KĐCLGD) trước 18h00' ngày 23/5/2019.

e) Nguyên tắc xét tuyển thẳng

- Mỗi trường THPT công lập (trừ trường THPT chuyên Trần Phú) **được xét tuyển thẳng không quá 5% số học sinh theo chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020**. (không bao gồm số thí sinh được tuyển thẳng theo Diện 1).

- Xét tuyển thẳng theo nguyện vọng của thí sinh cho đến hết chỉ tiêu tuyển thẳng của trường THPT theo thứ tự từ cao đến thấp của giải quốc gia, trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh cùng giải thì xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm lớp 9 cao hơn; Có tổng điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

- Chỉ xét tuyển thẳng đối với thí sinh có đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ đúng hạn.

- Thí sinh không trúng tuyển thẳng đợt 1 được đăng ký và xét tuyển thẳng bổ sung ở các trường THPT công lập còn chỉ tiêu tuyển thẳng (Học sinh nộp hồ sơ tại trường THPT công lập còn chỉ tiêu tuyển thẳng chậm nhất 17h00' ngày 26/5/2019).

g) Thông báo kết quả trúng tuyển thẳng

- Chậm nhất 17h00' ngày 25/5/2019, các trường THPT niêm yết công khai danh sách trúng tuyển thẳng đợt 1 vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020.

- Chậm nhất 17h00' ngày 28/5/2019, các trường THPT niêm yết công khai danh sách trúng tuyển thẳng đợt 2 vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 (nếu có).

4. Chế độ ưu tiên

* Nhóm đối tượng 1: **Được cộng 2,0 điểm**

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1948.

*** Nhóm đối tượng 2: Được cộng 1,5 điểm**

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

*** Nhóm đối tượng 3: Được cộng 1,0 điểm**

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Thời gian nộp hồ sơ nhập học

Sở GD&ĐT thông báo ngay sau khi công bố điểm chuẩn xét tuyển.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN TRẦN PHÚ

1. Điều kiện dự tuyển

- Học sinh đúng đối tượng, độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ;
- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;
- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

2. Phương thức tuyển sinh

- a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển;
- b) Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

3. Tổ chức tuyển sinh

- a) Vòng 1: Sơ tuyển

Căn cứ vào các tiêu chí và điểm số được đánh giá như sau:

*** Xếp loại văn hóa và hạnh kiểm các năm học cấp THCS**

	XL tốt nghiệp	Xếp loại văn hóa				Xếp loại hạnh kiểm				
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Giỏi	10	5	5	5	5	Tốt	5	5	5	5
Khá	5	4	4	4	4	Khá	4	4	4	4

*** Các giải học sinh giỏi**

	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải KK
Học sinh đoạt giải HSG và tài năng cấp: thành phố, quốc gia, quốc tế, khu vực	15	10	5	2

Điểm sơ tuyển = Điểm xếp loại tốt nghiệp THCS + Điểm xếp loại văn hóa + điểm xếp loại hạnh kiểm + Điểm giải học sinh giỏi

- Trường hợp học sinh được nhiều giải, điểm sơ tuyển được cộng cho tất cả các giải.

- Những học sinh có tổng điểm sơ tuyển từ 42 điểm trở lên sẽ được tham gia thi tuyển ở vòng 2.

b) Vòng 2: Thi tuyển

i) Môn thi và hệ số

- Môn không chuyên (hệ số 1) gồm các môn: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh.

Trong đó: Điểm bài thi môn Toán và Ngữ văn sử dụng điểm bài thi môn Toán và Ngữ văn trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Môn chuyên: xét tuyển vào lớp chuyên (hệ số 2); xét tuyển vào lớp không chuyên (hệ số 1)

ii) Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0 điểm.

- Xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình các môn học cả năm lớp 9 cao hơn.

- Thí sinh chỉ được xét tuyển theo các nguyện vọng đã đăng ký (ở mục III) và xét theo thứ tự ưu tiên, thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng cao hơn thì không

được xét các nguyện vọng tiếp theo.

Ví dụ: Thí sinh dự thi 02 môn chuyên: **Toán, Tiếng Anh** và đăng ký 05 nguyện vọng xét tuyển theo thứ tự ưu tiên (sau khi thí sinh đã điều chỉnh thứ tự nguyện vọng xét tuyển): **Toán, Tiếng Anh, Tin học, lớp Tự nhiên, Tiếng Pháp**.

+ Nếu thí sinh đủ điểm trúng tuyển cả 5 nguyện vọng nói trên thì thí sinh chỉ được trúng tuyển vào lớp chuyên Toán;

+ Nếu thí sinh không đủ điểm trúng tuyển nguyện vọng lớp chuyên Toán và chuyên Tiếng Anh nhưng đủ điểm trúng các nguyện vọng Tin học, lớp Tự nhiên, Tiếng Pháp thì thí sinh chỉ được trúng tuyển vào lớp chuyên Tin.

iii) Điểm xét tuyển

Các lớp chuyên: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, tiếng Anh, tiếng Nhật, Lịch sử, Địa lý: điểm xét tuyển là tổng số điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (hệ số 2) và các bài thi môn không chuyên (hệ số 1).

Lớp chuyên Tin: Điểm xét tuyển là tổng số điểm bài thi môn Toán chuyên (hệ số 2) và các bài thi môn không chuyên (hệ số 1).

Các lớp chuyên: tiếng Nga; tiếng Pháp; tiếng Trung: điểm xét tuyển là tổng điểm bài thi môn tiếng Anh chuyên (hệ số 2) và các bài thi môn không chuyên (hệ số 1).

Lớp không chuyên:

- Lớp không chuyên tự nhiên:

Điểm xét tuyển là tổng số điểm 3 bài thi môn không chuyên và 1 bài thi môn chuyên tự nhiên (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học) có điểm thi cao nhất trong các môn chuyên thí sinh dự thi (Điểm các bài thi đều được tính hệ số 1).

- Lớp không chuyên xã hội:

Điểm xét tuyển là tổng số điểm 3 bài thi môn không chuyên và 1 bài thi môn chuyên xã hội (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý) có điểm thi cao nhất trong các môn chuyên thí sinh dự thi (Điểm các bài thi đều được tính hệ số 1).

4. Thời gian nộp hồ sơ nhập học

Sở GD&ĐT thông báo ngay sau khi công bố điểm chuẩn xét tuyển.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 (NGOÀI CÔNG LẬP)

Phương thức tuyển sinh: Sử dụng phương thức xét tuyển bằng một hoặc cả hai phương án sau:

1. Đối với thí sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020: Xét kết quả điểm thi 03 môn Ngữ Văn, Toán, Tổ hợp trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trường THPT công lập, trong đó không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

2. Đối với thí sinh **không** tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020: Xét kết quả hạnh kiểm và học lực của 4 năm cấp THCS đã quy ra điểm.

3. Trường THPT ngoài công lập báo cáo Sở GD&ĐT phương án tuyển sinh để Sở duyệt trước khi thực hiện tuyển sinh, tổ chức công bố công khai phương án tuyển sinh tại đơn vị mình và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Chậm nhất 05 ngày sau khi Sở GD&ĐT công bố điểm chuẩn lần 2 vào các trường THPT công lập, các trường THPT ngoài công lập phải công bố danh sách học sinh trúng tuyển lần 1 và kết thúc tuyển sinh vào ngày 25/7/2019.

C. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Mỗi trường trung học phổ thông thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh, Giám đốc Sở GD&ĐT ủy quyền cho Hiệu trưởng trường THPT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh tại đơn vị mình.

1. Thành phần

a) Chủ tịch Hội đồng là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng trường THPT, trường phổ thông có cấp THPT.

b) Phó chủ tịch Hội đồng là các phó hiệu trưởng;

c) Thư ký và một số uỷ viên (số lượng căn cứ vào thực tế và quy mô tuyển sinh).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Kiểm tra hồ sơ đăng ký tuyển sinh của các thí sinh;

b) Nhập dữ liệu tuyển sinh theo phần mềm quy định của Sở GD&ĐT đảm bảo chính xác, đúng thời gian;

c) Căn cứ danh sách trúng tuyển do Sở GD&ĐT công bố, tổ chức việc tiếp nhận hồ sơ thí sinh trúng tuyển và duyệt với Sở GD&ĐT;

d) Kết thúc tuyển sinh, báo cáo bằng văn bản về Sở GD&ĐT kết quả tuyển sinh, những kiến nghị, đề xuất;

e) Hội đồng tuyển sinh được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng;

g) Hội đồng tuyển sinh tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

D. TỔ CHỨC THI

I. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI CỦA THÍ SINH

1. Đối với học sinh đăng ký vào lớp 10 không chuyên

- Học sinh dự thi tại Hội đồng coi thi của trường THPT đăng ký nguyện vọng 1.

2. Đối với học sinh đăng ký vào lớp 10 chuyên

- Học sinh dự thi các môn Toán, Ngữ văn (không chuyên) tại Hội đồng coi thi của trường THPT đăng ký nguyện vọng 1.

- Học sinh dự thi môn Tiếng Anh (không chuyên) và các môn chuyên tại Hội đồng coi thi của trường THPT chuyên Trần Phú.

II. MÔN THI, NGÀY THI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

1. Môn thi, ngày thi

a) Học sinh đăng ký vào lớp 10 không chuyên:

- Ngày thi: 05 - 06/6/2019;

+ Ngày 05/6/2019: Buổi sáng thi môn Ngữ Văn; Buổi chiều thi bài Tổ hợp.

+ Ngày 06/6/2019: Buổi sáng thi môn Toán.

b) Học sinh đăng ký vào lớp 10 chuyên:

- Ngày thi: 05 - 09/6/2019;

+ Ngày 05/6/2019: Buổi sáng thi môn Ngữ Văn; Buổi chiều thi bài Tổ hợp.

+ Ngày 06/6/2019: Buổi sáng thi môn Toán.

+ Ngày 08/6/2019: Buổi sáng thi môn Tiếng Anh (không chuyên); Buổi chiều thi các môn chuyên: Toán, Ngữ Văn;

+ Ngày 09/6/2019: Buổi sáng thi các môn chuyên: Tiếng Anh, Tiếng Nhật; Buổi chiều thi các môn chuyên: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý.

2. Nội dung đề thi

- Nội dung thi dựa theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành, chủ yếu thuộc chương trình lớp 9.

3. Hình thức thi

- Đề thi bài Tổ hợp và môn Tiếng Anh (không chuyên): Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, đề thi gồm 50 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 4 phương án lựa chọn (trong đó chỉ có duy nhất 01 phương án lựa chọn đúng).

- Đề thi các môn ngoại ngữ chuyên kết hợp hình thức thi trắc nghiệm và tự luận.

- Đề thi các môn còn lại thi theo hình thức tự luận.

III. LỊCH THI

Lịch thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2019 (Thứ tư)	Sáng	Ngữ Văn	120 phút	8 giờ 00'	8 giờ 05'
	Chiều	Tổ hợp	90 phút	14 giờ 00'	14 giờ 10'
06/6/2019 (Thứ năm)	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00'	8 giờ 05'

Lịch thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Trần Phú

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
08/6/2019 (Thứ bảy)	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	8 giờ 00'	8 giờ 05'
	Chiều	Toán chuyên; Ngữ văn chuyên	150 phút	14 giờ 00'	14 giờ 05'
09/6/2019 (Chủ nhật)	Sáng	Tiếng Anh chuyên; Tiếng Nhật chuyên	150 phút	8 giờ 00'	8 giờ 05'
	Chiều	Vật lý chuyên; Hóa học chuyên; Sinh học chuyên Lịch sử chuyên Địa lý chuyên	150 phút	14 giờ 00'	14 giờ 05'

IV. TỔ CHỨC COI THI

1. Hội đồng coi thi

a) Mỗi trường THPT công lập là một đơn vị tuyển sinh. Căn cứ vào số HS đăng ký dự tuyển vào trường theo NV1 và cơ sở vật chất của trường, nhà trường chủ động đề xuất tổ chức một hay một số Hội đồng coi thi. Sở GD&ĐT duyệt và ra quyết định thành lập các Hội đồng coi thi;

b) Mỗi Hội đồng coi thi phải đảm bảo yêu cầu về an ninh và cơ sở vật chất theo quy chế thi.

2. Thành phần Hội đồng coi thi

a) Hội đồng coi thi được thành lập theo Quyết định của Sở GD&ĐT, mọi thành viên làm việc tại Hội đồng coi thi từ Chủ tịch Hội đồng đến các nhân viên phục vụ đều phải có tên trong Quyết định;

b) Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng trường THPT;

c) Phó chủ tịch Hội đồng: là lãnh đạo, giáo viên có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, nắm vững quy chế thi của các trường trung học;

d) Thư ký: là lãnh đạo, giáo viên có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, nắm vững quy chế thi của các trường trung học;

e) Cán bộ coi thi, giám sát: 50 % là giáo viên trường THCS, 50% là giáo viên trường THPT;

f) Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ.

3. Tổ chức thực hiện

(Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về công tác coi thi)

V. TỔ CHỨC CHẤM THI

1. Hội đồng chấm thi

- a) Toàn thành phố thành lập một Hội đồng chấm thi;
- b) Địa điểm đặt Hội đồng chấm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất.

2. Thành phần Hội đồng chấm thi

- a) Hội đồng chấm thi được thành lập theo Quyết định của Sở GD&ĐT, mọi thành viên làm việc tại Hội đồng chấm thi từ Chủ tịch Hội đồng đến nhân viên phục vụ đều phải có tên trong Quyết định;
- b) Chủ tịch Hội đồng: là lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- c) Phó chủ tịch Hội đồng: là lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GD&ĐT, lãnh đạo trường trung học;
- d) Cán bộ chấm thi: 50% là giáo viên THCS, 50% là giáo viên THPT;
- đ) Thành viên tổ làm phách, chấm trắc nghiệm, nhập điểm: là lãnh đạo, giáo viên các trường trung học, đơn vị trực thuộc;
- e) Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ.

3. Tổ chức thực hiện

(Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về công tác chấm thi)

VI. PHÚC KHẢO BÀI THI

1. Hội đồng phúc khảo

- a) Toàn thành phố thành lập một Hội đồng phúc khảo;
- b) Địa điểm đặt Hội đồng phúc khảo phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất.

2. Thành phần Hội đồng phúc khảo

- a) Hội đồng phúc khảo được thành lập theo Quyết định của Sở GD&ĐT, mọi thành viên làm việc tại Hội đồng phúc khảo từ Chủ tịch Hội đồng đến nhân viên phục vụ đều phải có tên trong Quyết định; những người tham gia Hội đồng chấm thi không được tham gia Hội đồng phúc khảo;
- b) Chủ tịch Hội đồng: là lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- c) Phó chủ tịch Hội đồng: là lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GD&ĐT, lãnh đạo trường trung học;
- d) Cán bộ chấm thi: Giáo viên THPT, THCS
- đ) Thành viên tổ làm phách, chấm trắc nghiệm, nhập điểm: là lãnh đạo, giáo viên các trường trung học, đơn vị trực thuộc;

e) Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ.

3. Tổ chức thực hiện

(Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về công tác chấm thi)

E. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN, THỦ TỤC NHẬP HỌC

I. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN

1. Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển của học sinh đăng ký dự tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ xác định điểm chuẩn cho từng trường; Học sinh trúng tuyển ở nguyện vọng cao hơn thì không được xét tuyển ở các nguyện vọng tiếp theo;

2. Trường hợp sau khi hết hạn tiếp nhận hồ sơ nếu chưa đủ chỉ tiêu tuyển sinh, trường THPT làm tờ trình Sở GD&ĐT phương án hạ điểm chuẩn xét tuyển ngay sau khi hết hạn nộp hồ sơ nhập học; Nếu thí sinh trúng tuyển ở nguyện vọng cao hơn trong lần xét tuyển sau sẽ không được công nhận trúng tuyển ở các lần xét trước đó;

3. Bảng điểm chuẩn xét tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển được công bố công khai tại từng trường THPT;

II. NHẬP HỌC

1. Thời gian nhập học, thủ tục nhận hồ sơ sẽ được công bố công khai tại từng trường THPT;

2. Học sinh có tên trong danh sách trúng tuyển phải nộp đầy đủ hồ sơ tại trường theo đúng thời gian quy định; Hết thời gian theo quy định học sinh không đến làm thủ tục nhập học sẽ bị gạch tên khỏi danh sách trúng tuyển của trường;

3. Các trường THPT phải kiểm tra hồ sơ của thí sinh nếu đầy đủ và hợp lệ mới được nhận, tuyệt đối không được nhận học sinh chưa có đủ hồ sơ hợp lệ;

4. Trong thời gian tuyển sinh, hàng ngày các trường phải nhập danh sách học sinh đến nhập học vào phần mềm tuyển sinh; Sau khi kết thúc thời hạn tuyển sinh các trường nộp báo cáo (theo mẫu) và danh sách học sinh trúng tuyển về Sở GD&ĐT để duyệt;

5. Sau khi kiểm tra hồ sơ, nếu thí sinh không đủ điểm xét tuyển sẽ bị gạch tên khỏi danh sách trúng tuyển của trường;

6. Học sinh trúng tuyển đã nộp hồ sơ vào trường THPT (công lập hoặc ngoài công lập) khi có nhu cầu được quyền rút hồ sơ, nhà trường phải tạo điều kiện để học sinh rút hồ sơ. Trường hợp học sinh có nguyện vọng chuyển sang tỉnh, thành phố khác để học tập, nhà trường làm thủ tục chuyển trường, không xóa tên học sinh trong danh sách trúng tuyển, các trường hợp khác phải xóa tên học sinh trong

danh sách trúng tuyển.

F. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Chậm nhất vào 10 giờ 00 phút ngày 04/6/2019, Chủ tịch Hội đồng coi thi báo cáo về Sở GD&ĐT bằng số máy trực thi của Hội đồng về tình hình làm việc ngày thứ nhất của Hội đồng coi thi. Nội dung báo cáo:

- + Tình hình cơ sở vật chất, đảm bảo an ninh, an toàn của Hội đồng coi thi.
- + Số lượng lãnh đạo và CBCT (đủ/ vắng); trường hợp vắng lãnh đạo, CBCT cần báo ngay về Sở GD&ĐT để kịp thời điều động bổ sung.

- Chậm nhất vào 10 giờ 00 phút (ngày 05, 06/6/2019) và 16 giờ 00 phút (ngày 05/6/2019), Chủ tịch Hội đồng coi thi báo cáo về Sở GD&ĐT bằng số máy trực thi của Hội đồng về tình hình coi thi tại Hội đồng. Nội dung báo cáo:

- + Việc chấp hành quy chế thi của CBCT và thí sinh
- + Số lượng lãnh đạo và CBCT (đủ/vắng)
- + Số lượng thí sinh (đủ/vắng)

Các số điện thoại báo cáo:

- + Từ Hội đồng số 01 đến 15: báo cáo về số máy 0225.3810.486
 - + Từ Hội đồng số 16 đến 30: báo cáo về số máy 0225.3841.558
 - + Các Hội đồng còn lại: báo cáo về số máy 0225.3841.909
- Ngoài những báo cáo theo quy định, nếu có tình hình đặc biệt, chủ tịch Hội đồng coi thi điện khẩn về Ban chỉ đạo và kiểm tra thi thành phố để xin ý kiến giải quyết.

- + Máy thường trực cơ quan Sở: 0225.3842.445
- + Máy di động: Giám đốc Nguyễn Xuân Trường 0913.586.207
Phó Giám đốc Vũ Văn Trà 0903.245.251
Phó Giám đốc Đỗ Văn Lợi 0944.046.668
Phó Giám đốc Đỗ Thị Hòa 0989.865.885

G. KẾ HOẠCH THEO THỜI GIAN

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
Từ 10/5 Đến 15/5	- Tập huấn phần mềm nhập danh sách đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10; - Các trường THPT tiếp nhận phần mềm nhập danh sách thí sinh đăng ký dự thi vào lớp 10. - Các trường THPT, các Phòng GD&ĐT tiếp nhận phần mềm nhập danh sách cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ coi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 (Sở gửi qua địa chỉ email của các đơn vị)	Phòng KT&KĐCLGD

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
Từ 15/5 Đến 18/5	Các trường THPT nhận đơn đăng ký dự thi tại Sở GD&ĐT - Các đơn vị gửi danh sách coi, chấm thi về Sở GD&ĐT	Phòng KT&KĐCLGD Trường THPT, Phòng GD&ĐT
20/5	- Trường THCS hoàn thành xét CNTN và cấp giấy chứng nhận tạm thời cho thí sinh	Trường THCS, Phòng GD&ĐT
Từ 21/5 Đến 23/5	Các trường THPT tiếp nhận hồ sơ tuyển thẳng và cập nhật vào phần mềm thi tuyển sinh	Trường THPT
23/5	Trước 18h00' các trường nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng về Sở	Trường THPT
Từ 23/5 Đến 26/5	Các trường THPT công lập và trường THPT chuyên Trần Phú tiếp nhận đơn, nhập dữ liệu thí sinh, sơ tuyển thí sinh dự thi. Lưu ý: Các trường THPT công lập không nhận hồ sơ của thí sinh đăng ký dự thi trường THPT chuyên Trần Phú	Trường THPT
Ngày 25/5	- Các trường niêm yết danh sách tuyển thẳng; - Các trường THPT cập nhật vào phần mềm tuyển sinh thông tin về Hội đồng coi thi (tên hội đồng coi thi, số phòng thi, số điện thoại trực thi.....) - Trường THPT chuyên Trần Phú niêm yết kết quả sơ tuyển thí sinh đăng ký dự thi trường chuyên (những thí sinh không đủ điều kiện dự thi trường chuyên sẽ tham gia dự thi như những thí sinh không đăng ký dự thi trường chuyên)	Trường THPT
Từ 26/5 Đến 27/5	Các trường THPT cập nhật chỉnh sửa hồ sơ thí sinh	Trường THPT
Ngày 28- 29/5	Sở GD&ĐT đánh số báo danh, chia phòng thi	Phòng Khảo thí và KĐCLGD
Từ 30/5 Đến 31/5	- Các trường THPT hoàn thiện việc in và trả thẻ dự thi cho thí sinh (thẻ dự thi in từ phần mềm tuyển sinh) - Các trường THPT nộp về Sở GD&ĐT danh sách thí sinh đăng ký dự thi (có chữ ký, dấu của Hiệu trưởng)	Trường THPT
Từ 31/5 Đến 02/6	- Các trường nhận danh sách phòng thi (bản dấu đỏ) tại Sở GD&ĐT; - Niêm yết danh sách số báo danh, phòng thi. - Hoàn thiện việc in ấn các mẫu biểu phục vụ kỳ thi.	Phòng Khảo thí và KĐCLGD
31/5	- Từ 8 giờ 00: Hội nghị tập huấn công tác coi thi cho các Chủ tịch Hội đồng coi thi; Hiệu trưởng các trường THPT tại Sở GD&ĐT.	Các hội đồng coi thi

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
	- Các trường THPT, Phòng GD&ĐT nhận quyết định coi thi	Sở GD&ĐT
02/6	- Rà soát và chỉnh sửa hồ sơ thí sinh tại Sở GD&ĐT	Phòng Khảo thí và KĐCLGD
04/6	- Từ 7 giờ 30' đến 8 giờ 30': Họp lãnh đạo Hội đồng coi thi (Chủ tịch, Phó chủ tịch và Thư ký) - Từ 8 giờ 30' đến 10 giờ 00': Họp toàn thể Hội đồng coi thi - Giao nhận đề thi Chủ tịch HĐ coi thi kiểm tra CSVCL, số lượng Lãnh đạo và CBCT, báo cáo về Sở GD&ĐT.	Hội đồng coi thi
05-06/6	- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 theo lịch thi * Ngày 05/6/2019 + CBCT và thí sinh có mặt lúc 6 giờ 30' + Khai mạc kỳ thi: 7 giờ 00' + Buổi chiều CBCT và thí sinh có mặt lúc 13 giờ 00' * Ngày 06/6/2019 - CBCT và thí sinh có mặt lúc 7h00' - Từ 12 giờ 00' nộp bài thi, hồ sơ thi về trường THPT Thái Phiên – Số 258 Đã Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng. - Các Phòng GD&ĐT, các trường THPT cử người nhận Quyết định chấm thi tại trường THPT Thái Phiên.	Hội đồng coi thi
Từ 07/6 Đến 09/6	- Thi các môn chuyên vào trường THPT chuyên Trần Phú theo lịch thi. * Ngày 07/6/2019 + Từ 7 giờ 30' đến 8 giờ 30': Họp lãnh đạo Hội đồng coi thi (Chủ tịch, Phó chủ tịch và Thư ký) + Từ 8 giờ 30' đến 10 giờ 00': Họp toàn thể Hội đồng coi thi. * Ngày 08/6/2019. + CBCT và thí sinh có mặt lúc 6 giờ 30' + Khai mạc kỳ thi: 7 giờ 00' + Buổi chiều CBCT và thí sinh có mặt lúc 13 giờ 00' * Ngày 09/6/2019 + Buổi sáng CBCT và thí sinh có mặt lúc 7 giờ 00'. + Buổi chiều CBCT và thí sinh có mặt lúc 13 giờ 00'	Hội đồng coi thi
Từ 06/6	Làm phách bài thi	Tổ làm phách

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH
Đến 10/6		
Từ 10/6 Đến 14/6	Chấm thi	Hội đồng chấm thi
16/6	Công bố kết quả thi tại các trường THPT	Trường THPT
16/6-23/6	Chậm nhất 23/6 Sở GD&ĐT công bố điểm chuẩn xét tuyển lần 1 vào các trường THPT công lập	Sở GD&ĐT
16/6-29/6	Các trường THPT nhận đơn xin phúc khảo bài thi của các thí sinh và cập nhật vào phần mềm tuyển sinh. (Trừ ngày 24-27/6/2019 thi THPT quốc gia)	Phòng Khảo thí và KĐCLGD
30/6	Các trường THPT nộp về Sở GD&ĐT đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh, Danh sách thí sinh phúc khảo bài thi đúng mẫu và có chữ ký, đóng dấu của Hiệu trưởng	Sở GD&ĐT, Trường THPT
05/7- 07/7	Hội đồng chấm phúc khảo bài thi tuyển sinh vào lớp 10 làm việc	Hội đồng phúc khảo bài thi
08/7	Công bố kết quả phúc khảo bài thi	HĐ Phúc khảo
Từ 28/6 Đến 05/7	Các trường THPT công lập tổ chức tiếp nhận hồ sơ thí sinh trúng tuyển lần 1	Trường THPT
6/7	Các trường THPT báo cáo Sở GD&ĐT (qua phòng KT&KĐCLGD) số lượng thí sinh nộp hồ sơ, đề xuất phương án hạ điểm chuẩn (trường hợp chưa đủ chỉ tiêu)	
10/7	Chậm nhất ngày 10/7 Sở GD&ĐT công bố điểm chuẩn xét tuyển lần 2 vào các trường THPT công lập	Sở GD&ĐT
Từ 28/6 Đến 25/7	Các trường THPT ngoài công lập tổ chức tuyển sinh theo đúng chỉ tiêu được giao	Trường THPT NCL
Từ 15/7 Đến 25/7	Sở GD&ĐT duyệt kết quả tuyển sinh các trường THPT công lập (có lịch riêng)	Sở, Trường THPT CL
Từ 25/7 Đến 31/7	Sở GD&ĐT duyệt kết quả tuyển sinh các trường THPT ngoài công lập (có lịch riêng)	Sở, Trường THPT NCL
01/8	Kết thúc tuyển sinh, các trường tập trung học sinh chuẩn bị cho năm học mới	

H. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020. Tổ chức hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh cho lãnh đạo các phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng các trường THPT, Giám đốc các trung tâm GDNN-GDTX, hiệu trưởng các trường THCS;

2. Tổ chức, chỉ đạo công tác quản lý và tính điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển (đối với HS thi vào các lớp chuyên); thanh tra, kiểm tra việc tính

điểm và quản lý điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển; giải quyết khiếu nại của học sinh;

3. Nhận dữ liệu đăng ký tuyển sinh từ các trường THPT; lập dữ liệu tuyển sinh theo Hội đồng coi thi, phòng thi; cấp dữ liệu tuyển sinh cho các trường THPT để in “Phiếu dự thi vào lớp 10 THPT”; cấp dữ liệu tuyển sinh cho các trường THPT để chuẩn bị nơi đặt Hội đồng coi thi, cơ sở vật chất của Hội đồng coi thi, dự kiến điểm chuẩn và xét tuyển học sinh trúng tuyển;

4. Tổ chức chỉ đạo kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020:

a) Thành lập Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo;

b) Tổng hợp và công bố kết quả thi;

c) Tổ chức chỉ đạo và điều hành công tác thanh tra, kiểm tra toàn bộ quy trình thi và tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

5. Duyệt điểm chuẩn của các trường THPT;

6. Giải quyết các khiếu nại về điểm bài thi của học sinh;

II. CÁC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn;

2. Chỉ đạo các trường THCS trên địa bàn tổ chức tốt việc ôn tập kiến thức, hoàn thành chương trình và xét tốt nghiệp THCS, đảm bảo đúng tiến độ cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho học sinh lớp 9;

3. Tổ chức tư vấn cho học sinh lớp 9 việc lựa chọn trường THPT phù hợp năng lực học tập và điều kiện gia đình học sinh;

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra chéo công tác xét công nhận tốt nghiệp THCS;

5. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi THPT quốc gia cho lãnh đạo Phòng. Tham gia thanh tra, kiểm tra thi;

6. Điều động cán bộ, giáo viên tham gia làm thi theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

III. CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

*** Các trường THPT công lập**

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 theo ủy quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

2. Niêm yết chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức tiếp nhận hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển, cấp thẻ dự thi cho thí sinh, nhập dữ liệu thí sinh tham dự kỳ thi theo đúng hướng dẫn của Sở GD-ĐT;

3. Công bố công khai diện thí sinh được tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên, cộng

điểm nghề phổ thông;

4. Chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Hội đồng coi thi đảm bảo đúng quy định. Đề xuất số lượng hội đồng coi thi của trường, số phòng thi của mỗi hội đồng coi thi (mỗi phòng thi có không quá 24 thí sinh) báo cáo về Sở GD&ĐT;

5. Tổ chức học tập Quy chế thi THPT quốc gia, Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường;

6. Điều động cán bộ, giáo viên tham gia làm thi theo yêu cầu của Sở GD&ĐT;

7. Tham mưu với Chủ tịch UBND quận, huyện ra Quyết định thành lập Bộ phận Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ kỳ thi;

8. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển đến nhập học, báo cáo tình hình tuyển sinh của trường, đề xuất phương án hạ điểm chuẩn (nếu có) trình Sở GD&ĐT phê duyệt.

*** Các trường THPT ngoài công lập**

1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được giao, lên phương án tuyển sinh, trình Giám đốc Sở GD-ĐT phê duyệt trước khi tuyển sinh;

2. Chỉ tuyển đúng số lượng học sinh được giao theo chỉ tiêu, công khai phương án và điều kiện tuyển sinh trước nhân dân và học sinh. Tuyệt đối không được nhận vượt quá số hồ sơ so với chỉ tiêu được giao. Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh khi có nhu cầu rút hồ sơ;

3. Số học sinh không được tuyển vào lớp 10 THPT ngoài công lập (nếu có nhu cầu) đều có thể đăng ký học tại Trung tâm GDNN-GDTX các quận, huyện, Trung tâm GDTX Hải Phòng hoặc một số trường Trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề.

IV. CÁC TRƯỜNG THCS, TRUNG TÂM GDNN-GDTX

1. Thông báo kịp thời và đầy đủ về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh các văn bản về Công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 của thành phố Hải Phòng giúp học sinh chọn trường phù hợp với điều kiện và khả năng học tập của mình;

2. Hướng dẫn học sinh cách tính điểm THCS, điểm cộng thêm và điểm sơ tuyển (đối với những HS đăng ký dự thi vào lớp chuyên). Kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ của học sinh, các giấy tờ chứng nhận thuộc diện ưu tiên, điểm nghề phổ thông (nếu có);

3. Tổ chức và hướng dẫn cho học sinh viết “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020” rõ ràng, đầy đủ, chính xác;

4. Thành lập tổ kiểm tra công tác tính điểm và quản lý điểm THCS, điểm

cộng thêm, điểm sơ tuyển của học sinh trong đơn vị. Tham gia kiểm tra chéo giữa các trường theo sự phân công của phòng GD&ĐT;

5. Sau khi có kết quả sơ bộ về xét tốt nghiệp THCS, Thủ trưởng CSGD cấp 01 giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho thí sinh để nộp cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển;

6. Nghiêm cấm các đơn vị không được ép buộc hoặc vận động học sinh không tham gia đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT; Không được tự ý viết phiếu đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển cho học sinh khi không được học sinh đề nghị;

Để đảm bảo công tác tuyển sinh công khai, công bằng, khách quan, chính xác, đúng quy chế, Sở GD-ĐT yêu cầu các Trưởng phòng GD-ĐT quận, huyện; Hiệu trưởng các trường THPT quán triệt, tuyên truyền rộng rãi trong giáo viên, phụ huynh, học sinh và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của công tác tuyển sinh.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ với Sở GD&ĐT (qua phòng Khảo thí & KĐCLGD) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo thi TP; (để báo cáo)
- PCT: Lê Khắc Nam; (để chỉ đạo)
- Ban giám đốc;
- Phòng CM, NV của Sở GD&ĐT;
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTKĐ.


Giám đốc
Nguyễn Xuân Trường